

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
MÔN GDCD 8
NĂM HỌC 2024-2025
THỜI GIAN 45 PHÚT

MA TRẬN ĐỀ

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ kiểm tra, đánh giá								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Bài 7: Xác định mục tiêu cá nhân	Xác định mục tiêu cá nhân	6					1			45% (4,5 đ)
2	Bài 8: Lập kế hoạch chi tiêu	Lập kế hoạch chi tiêu	6			1				1	55 % (5,5 đ)
Tỉ lệ			30%		30%		30%		10%		100%

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ

TT	Nội dung	Mức độ đánh giá	Các mức độ nhận thức							
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao	
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL
1	Bài 7. Xác định mục tiêu cá nhân	Nhận biết: - Nêu được thế nào là mục tiêu cá nhân. - Liệt kê được các loại mục tiêu cá nhân. Vận dụng - Xây dựng được mục tiêu cá nhân của bản thân. - Lập được kế hoạch hành động nhằm đạt được mục tiêu của bản thân.	6	0	0	0	0	1	0	0
2	Bài 8. Lập kế hoạch chi tiêu	Nhận biết: Nêu được sự cần thiết phải lập kế hoạch chi tiêu. Thông hiểu: Trình bày được cách lập kế hoạch chi tiêu. Vận dụng cao: Thực hiện được kế hoạch chi tiêu hợp lí của bản thân.	6	0	0	1	0	0	0	1
Tổng			12	0	0	1	0	1	0	1
Tỉ lệ %			30 %		30 %		30 %		10 %	

I. Trắc nghiệm khách quan (3,0 điểm): Khoanh tròn vào đáp án đúng nhất trong các câu dưới đây:

Câu 1: Việc cá nhân đưa ra những kết quả cụ thể mà mình mong muốn đạt được trong một khoảng thời gian nhất định được gọi là

- A. biện pháp cá nhân. B. mục tiêu cá nhân.
C. giải pháp cá nhân. D. hoàn cảnh cá nhân.

Câu 2: Phân loại theo thời gian, mục tiêu cá nhân được phân chia thành mục tiêu ngắn hạn và

- A. mục tiêu trung hạn và dài hạn. B. mục tiêu cụ thể.
C. mục tiêu tài chính. D. mục tiêu vô hạn

Câu 3: Việc xây dựng mục tiêu cá nhân có tác dụng như thế nào để cá nhân quyết tâm hành động?

- A. Hỗ trợ. B. Động lực. C. Độc lập. D. Quyết định.

Câu 4: Việc xác định mục tiêu cá nhân **không** mang lại ý nghĩa nào sau đây?

- A. Định hướng cho hoạt động của con người.
B. Hạn chế sự phát triển bản thân của cá nhân.
C. Tạo động lực để cá nhân quyết tâm hành động.
D. Giúp mỗi người có động lực hoàn thiện bản thân.

Câu 5: Khi xác định mục tiêu cá nhân cần đảm bảo yêu cầu nào sau đây?

- A. Cụ thể. B. Phi thực tế.
C. Thiếu tính khả thi. D. Không đo lường được.

Câu 6: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng các tiêu chí khi xác định mục tiêu cá nhân?

- A. Thực tế. B. Cụ thể. C. Khả thi. D. Mơ hồ.

Câu 7: Bản danh sách mà trong đó liệt kê các khoản tiền được phân chia để sử dụng cho những mục đích cụ thể trong một khoảng thời gian nhất định được gọi là

- A. kế hoạch chi tiêu. B. kế hoạch tiết kiệm.
C. kế hoạch cá nhân. D. kế hoạch học tập.

Câu 8: Việc xác định các khoản chi tiêu dựa trên những nguồn lực hiện có để thực hiện những mục tiêu tài chính của cá nhân, gia đình, là nội dung của khái niệm nào sau đây?

- A. Kế hoạch chi tiêu. B. Quản lý tiền hiệu quả.
C. Kế hoạch tài chính. D. Mục tiêu tài chính.

Câu 9: Việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân **không** mang lại ý nghĩa nào sau đây?

- A. Cân bằng được tài chính. B. Chi tiêu những khoản không cần thiết.
C. Thực hiện được tiết kiệm. D. Tạo dựng cuộc sống ổn định, ấm no.

Câu 10: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu?

- A. Giúp mỗi cá nhân có thể định hướng tương lai.
B. Giúp mỗi người quản lý tiền một cách hiệu quả.
C. Giúp con người vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống.
D. Phân bổ tiền phù hợp và đạt được các mục tiêu tài chính.

Câu 11: Ý kiến nào dưới đây đúng khi bàn về vấn đề lập kế hoạch chi tiêu?

- A. Chỉ những người chi tiêu tùy tiện mới cần lập kế hoạch chi tiêu.
B. Những người giàu có, dư dả thì không cần lập kế hoạch chi tiêu.
C. Lập kế hoạch chi tiêu giúp chúng ta cân bằng được tài chính.

D. Học sinh nên tập trung học tập, không nên bận tâm đến tiền bạc.

Câu 12: Ý kiến nào dưới đây **không** đúng khi bàn về vấn đề lập kế hoạch chi tiêu?

A. Kế hoạch chi tiêu cần cụ thể và thực hiện nghiêm túc.

B. Những người giàu có thì không cần lập kế hoạch chi tiêu.

C. Lập kế hoạch chi tiêu giúp chúng ta phân bổ tiền phù hợp.

D. Cần rèn luyện kỹ năng quản lý tài chính ngay từ khi còn nhỏ.

II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Câu 1 (3 điểm): Em hãy nhận xét việc làm của các bạn trong những trường hợp dưới đây:

a. Lan có thói quen ghi chép lại các khoản thu chi của mình để đảm bảo cân đối giữa thu và chi, tránh tình trạng chưa hết tháng đã hết tiền tiêu.

b. Thấy bạn thân hay mua đồ ăn vặt, Nam nhắc nhở và khuyên bạn không nên chi tiêu như vậy vì vừa tốn kém vừa ảnh hưởng đến sức khỏe.

c. Bạn H có thói quen chi tiêu không kiểm soát nên thường xuyên xin thêm tiền của bố mẹ.

d. Bạn Bình lập kế hoạch chi tiêu hằng tháng. Sau một thời gian, Bình nhận thấy chi lớn hơn thu và đã xem lại phần chi tiêu của các tháng trước. Nhận ra một số khoản chi chưa hợp lý nên Bình cắt giảm ngay.

Câu 2: (3 điểm):

“Vào kì nghỉ hè năm lớp 8, bạn Th có rất nhiều ý tưởng cho những ngày này. Bạn Th dự định sẽ đăng kí học đàn ghi-ta và tự học vẽ tranh trên mạng Internet. Nghĩ là làm, bạn Th đăng kí tham gia học đàn và tự học vẽ. Nhưng khi học được một thời gian ngắn, bạn Th cảm thấy chán và cũng không biết mình học để làm gì. Thế là, bạn Th chuyển qua xem trước nội dung bài học lớp 9. Được mấy hôm, bạn Th lại lơ là rồi bỏ dở. Cứ thế, kì nghỉ hè trôi qua mà bạn Th chưa làm được điều gì”

Em hãy xác định mục tiêu cá nhân mà bạn Th đặt ra. Nhận xét về mục tiêu và kết quả thực hiện mục tiêu mà bạn Th đặt ra.

Câu 3: (1 điểm): **Đọc tình huống và trả lời câu hỏi.**

“X có thói quen mua hàng chỉ với mục đích được bạn bè để ý hoặc để thể hiện bản thân là người biết cách tiêu tiền. Bạn thân khuyên X không nên chi tiêu như vậy, nhưng X gạt đi và cho rằng chi tiêu là phải theo cảm xúc, chỉ cần mình thích và vui là được”.

Em hãy nhận xét cách sử dụng tiền của X. Nếu là bạn của X, em sẽ khuyên X như thế nào?

.....**Hết**.....

HƯỚNG DẪN CHẤM

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm) (Mỗi ý đúng được 0.25 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	C	A	B	A	D	A	A	D	C	C	B

II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (3,0 điểm)	- Trường hợp a) Nhận xét: bạn Lan đã thiết lập được cho mình một thói quen chi tiêu hợp lý. Thói quen chi tiêu này giúp Lan có thể cân đối tài chính, tránh chi tiêu vào những việc không cần thiết.	0,75
	- Trường hợp b) Nhận xét: Bạn Nam đã biết cách chi tiêu hợp lý; đồng thời, hành động của Nam còn cho thấy, bạn ấy có sự quan tâm tới bạn bè và có ý thức giữ gìn sức khỏe	0,75
	- Trường hợp c) Nhận xét: Bạn H chưa biết cách lập và thực hiện kế hoạch chi tiêu, dẫn đến tình trạng: chưa hết tháng H đã hết tiền tiêu.	0,75
	- Trường hợp d) Nhận xét: Bạn Bình đã biết cách điều chỉnh thói quen chi tiêu cho phù hợp với tình hình thực tế.	0,75
Câu 2 (3,0 điểm)	- Mục tiêu cá nhân mà bạn Th đặt ra là: Bạn Th dự định sẽ đăng kí học đàn ghi-ta và tự học vẽ tranh trên mạng Internet và xem trước bài học lớp 9	1,0
	- Nhận xét: Bạn Th đã đặt ra cho mình quá nhiều mục tiêu cá nhân, trong khi bạn không quyết tâm thực hiện một mục tiêu nào	1,0
	- Kết quả: Bạn Th không đạt được những kế hoạch đã đề ra, vì: Th chưa xác định được mục tiêu chính của mình là gì, mặt khác, trong quá trình thực hiện, Th chưa có sự quyết tâm, thiếu tính kiên trì, nhẫn nại và thiếu sự cố gắng.	1,0
Câu 3 (1,0 điểm)	- Thói quen chi tiêu của X là chưa hợp lý, lãng phí tiền - Lời khuyên: X nên lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch chi tiêu; rèn luyện cho mình những thói quen chi tiêu hợp lý hơn, ví dụ như: + Liệt kê những thứ cần mua trước khi đi mua sắm; từ đó xác định thứ tự ưu tiên những thứ cần mua. + Chỉ mua những thứ cần thiết và trong khả năng chi trả của bản thân. + Khảo giá những loại đồ muốn mua ở vài nơi để lựa chọn nơi nào có đồ cùng chất lượng nhưng giá rẻ hơn thì mua. + Chỉ vay tiền khi thực sự cần thiết và phải trả đúng hạn.	0,5 0,5